

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Nhật tụng Kālāma – Kinh tạng trích điểm

Kinh Thực phẩm 3 – 06/08/2023

Kalama tri ân cô Diệu Hỷ ghi chép

Chúng ta đang học phần 3 của kinh Thực phẩm.

Phần 1: **Cách sống nào nuôi lớn phiền não**, cũng phải học để biết coi bình thường mình sống sao. Rất là quan trọng. Khi mình tu hành mình làm thiện mà không biết gì về ác thì không được. Giống như mình tập trung sức khỏe mà mình quên, không biết kiểu sinh hoạt, ăn uống nào làm mình bệnh; mình biết làm sao cho mình khỏe mạnh, sống lâu mới một nửa thôi, còn một nửa mình phải biết kiểu sống nào làm cho mình bệnh, kiểu sống nào làm mình giảm thọ, phải biết để tránh. Ở đây cũng vậy. Mình phải biết kiểu sống nào nuôi lớn phiền não, làm mình đau khổ, bất tịnh; kiểu sống nào làm mình được an lạc, thanh tịnh, tiến bộ về đời sống tâm linh, cuối cùng là giải thoát. Cả hai.

Phần 2 là một nửa Thất giác chi. Phần 3 là giải quyết phần còn lại. Tức là, Thất giác chi - 7 Nhân tố, yếu tố, điều kiện giúp người phàm phu tu tập chứng thánh, dầu chưa đủ duyên chứng thánh ít ra mình cũng được an lạc hiện tiền. Chứ mình đừng có mặc cảm, tội chắc kiếp này không hi vọng là sai. Là bởi vì, tôi nhắc lại lần nữa: Người Phật tử đúng nghĩa sống sao có thể chết ngon lành = ra đi trong thanh thản, tự tin, an tâm. Đàng nay mình cứ lo lắng xăng bổ thí, cúng dường, không trau dồi kiến thức giáo lý, không lưu ý đời sống nội tâm, không lưu ý Nhận thức & Hành trì; Có người có nhận thức nhưng thiếu hành trì, có người chuyên tâm hành trì mà thiếu nhận thức – thích thiền, thích bổ thí, thích giữ giới nhưng mà giáo lý trót quớt không biết gì hết; Như vậy, có người có nhận thức thiếu hành trì, có người có hành trì không có nhận thức, có người có cả 2 và có người thiếu cả 2.

Phần 3: Chúng ta học các giác chi còn lại, những điều kiện giác ngộ còn lại.

3 cái đầu tôi ôn lại: Niệm giác chi, Trạch pháp giác chi, Cần giác chi.

1. Niệm giác chi = Khả năng tỉnh thức.

Người Việt Nam mình giờ xài chữ này nhiều lắm “tỉnh thức” mà không biết tỉnh thức cái gì. Trong đây ghi rõ, Niệm giác chi = Tâm sở Niệm = Luôn biết rõ mình đang như thế nào về thân, về tâm. Gom chung là thân tâm nhưng nói cho cụ thể là biết một trong 2. Làm gì biết này là biết về thân, biết về tâm là mình đang có tâm trạng, đang có cảm xúc gì mình biết rõ là chánh niệm về tâm.

Thí dụ, tôi cầm ly nước thì biết, tôi cầm ly nước với tất cả sự lưu tâm, lưu ý, chú ý trong động tác cầm ly nước, và khi tôi uống, vừa chạm cái môi vào ly tôi thấy khó chịu hay dễ chịu tôi biết liền, đây là tâm tham hay tâm sân, biết liền; Gọi là Chánh niệm trong thân, trong tâm, biết rõ cái gì đang xảy ra, diễn ra.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Trong đây ghi rất rõ, bất cứ ai trong đời cũng có niệm, một người ăn trộm, một người làm chuyện bất thiện câu cá, săn bắn họ cũng có niệm hết nhưng niệm của họ không được gọi là yếu tố giải thoát vì niệm lúc bấy giờ chỉ là một thành tố tâm lý thôi.

Được gọi là Chánh niệm = Khả năng tỉnh thức trong tu tập hướng tới giải thoát, như trong đời sống thường nhật của một nhà sư, tăng ni, Phật tử luôn hướng tới lý tưởng giải thoát thì Chánh niệm đó mới được gọi nhân tố giải thoát, giác chi.

Niệm ai cũng có hết; Nói theo A Tỳ Đàm, lý thuyết con chó, con heo cũng có niệm nhưng nó không phải là nhân tố giải thoát. Nó giống như con dao ở trong tay ai nó là hung khí giết người hại người, nhưng trong tay ai nó là dụng cụ làm việc; Nhớ. Cũng con dao, trong tay ai là hung khí, trong tay ai là dụng cụ làm việc.

Cho nên, **niệm ai cũng có hết, nhưng niệm ở đây là khả năng tỉnh thức, ghi nhớ, biết mình trong thân & tâm. Niệm trong niệm xứ mới kể là Niệm giác chi.**

2. Trạch pháp giác chi

Nói theo A Tỳ Đàm, Trạch pháp = Tâm sở Trí tuệ.

Cái gọi là Trí tuệ ở đời nhiều lắm, vô số. Trí tuệ rất ráo nhất được gọi là Trạch pháp giác chi phải là **Trí tuệ biết rõ thiện ác (Kaṇhasukka**; Kaṇha = Đen, Sukka = Trắng, hai pháp hắc – bạch = Thiện, ác). Biết rõ cái gì là thiện, cái gì bất thiện đang diễn ra trong tâm mình là một nửa trí tuệ.

Tôi nói rất nhiều lần, **chỉ ghi nhận mình đang bất thiện cũng là tu**, làm một chuyện một thôi: Ghi nhận mình đang bất thiện, biết đây là bủn xỉn, đây là ganh tị, đây là tâm sân, đây là tâm tham, đây là hôn trầm, thụy miên, biết rõ. Biết rõ buồn ngủ là bất thiện, lười biếng là bất thiện, hờn giận, tức tối, sợ hãi, ghen tị, tiếc của,... biết đó là bất thiện; nhận diện nó là gì, chính là trí tuệ cần thiết cho giải thoát.

Trí tuệ thứ hai là **Trí tuệ về tánh sanh diệt (Udayabbayañāṇa)** = Trí tuệ biết rõ rằng cái gọi là Tôi hay ông A, bà B chỉ là một khối tổng hợp của Danh & Sắc, của 5 uẩn, 12 xứ, 18 giới, của Thiện - ác - buồn - vui, của các tâm trạng & cảm xúc và luôn trong tình trạng sanh diệt không ngừng.

Người không hành trì nghe cái này rất là kỳ, ủa sao cái này là trí tuệ sao? Tôi nhắc lại lần nữa. Thông suốt kinh điển, nắm lòng Tam tạng, là một pháp sư, giảng sư thao thao bất tuyệt nhưng chỉ được gọi là trí tuệ khi thường trực sống với 2 nhận thức này:

- Biết rõ cái ác cái thiện đang diễn ra, biết rõ cái gì đang diễn ra trong tâm mình là ác hay thiện biết rõ = Biết thiện – ác. (**Kaṇhasukka**)

- Biết tánh sanh diệt của vạn hữu. Luôn luôn nhớ rằng, mọi thứ tồn tại trong hình thức sanh diệt không có gì đứng yên hết (**Udayabbaya**)

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Cái này mới gọi là trí tuệ giác ngộ = Trí tuệ biết rõ thiện ác & trí tuệ biết rõ tánh sanh diệt = Trạch pháp giác chi.

3. Cần giác chi = Khả năng tinh tấn.

Khả năng tinh tấn rất quan trọng. Mình biết bằng trời mà mình không đủ siêng thì cái niệm sao làm việc được? Tới giờ không đủ lực bước ra khỏi giường, không đủ sức bước ra khỏi văng, bước ra khỏi ghế bố, bước ra khỏi chỗ an dưỡng = tinh tấn không đủ thì trí tuệ, chánh niệm làm được cái gì? Kể cả người bị liệt họ không ngồi được, họ không co duỗi được nhưng đó là sự bất lực của thân xác, chứ lòng của họ, nếu đúng là hành giả, lòng họ sẵn sàng làm chuyện rời giường, rời khỏi xe lăn, chỉ là họ làm không được thôi, mức tinh tấn của họ đủ.

Tinh tấn ai cũng có hết. Con chó, con heo có tâm sở cần, nhưng có điều, tâm sở cần - sự ráng sức, khả năng tinh tấn trong mục đích tu hành giải thoát mới là Cần Giác chi, là yếu tố giác ngộ; còn mình siêng đi kiếm tiền, siêng để đi shopping, siêng để đi du lịch, siêng để chạy bộ, rèn luyện thể thao cho khỏe, cho có 6 múi... thì cái siêng đó không gọi là Cần giác chi. Nhớ nha.

Cần giác chi là khả năng tinh tấn trong lý tưởng giải thoát.

Siêng thì ai cũng có cái siêng, có người bài bạc, săn bắn, câu cá, rong chơi, hưởng thụ đời sống, ai cũng có tâm sở cần, cái siêng hết nhưng cái siêng đó nhắm tới cái gì.

Tôi chỉ ôn lại ý nghĩa; Còn điều kiện để mà phát triển mấy cái này thì nói rồi.

Thí dụ, để có Niệm giác chi thì sao?

1. Tu tập Bốn niệm xứ.
2. Thường xuyên sống chánh niệm trong sinh hoạt.

Chuyện lâu lâu cuối tuần vô chùa nghe pháp, rằm, 30 vô chùa nghe pháp tưởng đó là đủ là sai bét nha. Quý vị tưởng tượng mình bị ung thư, bị tiểu đường, cứ 2-3 ngày mình ra chậu cảnh mình ngắt mấy lá càng cua, lá me đất bỏ miệng nhai nhai, nuốt ực, xong rồi đó; Rồi tuần sau, cuối tuần, chủ nhật, rằm, 30 mình lại chậu kiếng mình ngắt lá càng cua, me đất bỏ vô miệng nhai nhai nuốt ực xong; Theo quý vị, không thể thao, không vận động, không kiêng ăn, không uống thuốc, tất cả đều không, không hết, cứ rằm, 30 lại chậu kiếng ngắt lá me đất, càng cua bỏ miệng nhai nuốt ực mong hết bệnh. Thì kiểu tu đa phần của chúng ta là như vậy. Tu kiểu này tôi kêu là tu me đất, càng cua là tu vậy đó.

Rằm, 30, chủ nhật lết vô chùa nghe sơ sơ, mà vấn đề là **người ta giảng cái gì, mình nghe mình hiểu cái gì, nhớ được bao nhiêu, rồi mình đưa vào ứng dụng, hành trì được bao nhiêu**. Nó khổ vậy đó. Nhưng cứ yên tâm là có cúng dường rồi, có ghi tên trong danh sách trai tăng mỗi tháng cúng cho chùa mồng 8, 21 là có phần mình rồi Lê Thị Tèo, Trần Văn Tí, có nghe pháp, có bố thí, có ngồi thiền lâu lâu vô thấy giảng xong ông trụ trì cho ngồi thiền chút, ngáp lên ngáp xuống cũng kể là thiền. Y như người rằm, 30 hái lá me đất nhai nuốt ực, y chang vậy đó. Nhớ ha.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

3. Xa người thất niệm.
4. Gần người chánh niệm.
5. Đầu óc luôn luôn thiết tha trau dồi chánh niệm; Luôn luôn đau đầu, canh cánh trau dồi chánh niệm.

Trạch pháp giác chi cũng vậy. Cũng : Thường xuyên sống với tư duy sâu sắc, thâm trầm; Gần người trí; Xa người thiếu trí; là bởi vì mình ở gần họ riết mình cũng ù ù cạc cạc vậy đó, có nghĩa là mình cũng nông cạn theo. Nói nó hơi nặng mà thật sự vậy; Mình ở gần người cạn cợt, lại vừa dốt, trí chậm không chịu suy tư thì thời gian sau mình giống họ, từ từ đi theo giống nhau; Hồi đầu là tâm thức phản kháng, hòa giải, thỏa hiệp rồi đồng hóa.

Cần giác chi cũng vậy; Cũng phải: Sống, suy tư nhớ đến đức lành Tam Bảo, nhớ con đường, hành trình các hiền thánh xưa nay đi - không hành trình nào dành cho người lười biếng hết; từ pháp học đến pháp hành, từ chuyện nhận thức giáo lý cho đến hành trì giáo lý, tất cả chỉ dành cho người tinh tấn, siêng năng thôi; Cho nên, phải biết suy tư; Tất cả hiền thánh đều phải tinh tấn; Rồi gì nữa? Mình là dòng dõi hiền thánh, khi mình biết Phật pháp mình là con cháu, thuộc gia tộc hiền thánh; Tất cả cái gì hay ho, tốt đẹp nhất trên đời đều có từ sự siêng năng, cái gì bậy bạ nhất nó đều có từ sự lười biếng; Cái đó tôi nói không dư đâu, đúng, chính xác.

Tất cả cái gì hay ho trên đời đều có từ siêng năng. Kể cả chuyện giàu sang, đẹp, uy tín, quyền lực, tình cảm,.. bất cứ cái gì nó cũng có từ phước quá khứ, mà có phước lành nào không đi kèm tinh tấn - ráng, siêng? không có. Cứ ngồi làm biếng lẫn qua trở lại thì người đó làm sao tu các hạnh lành? Làm sao đời sau sanh ra được cái này được cái kia?

Như vậy, tất cả những gì hay ho nhất đều đến với mình qua con đường siêng năng, tinh tấn, nỗ lực.

4. HỖ GIÁC CHI

Hỗ giác chi = Niềm vui sống đạo.

Ở ngoài đời cũng vậy, mình muốn làm gì cho trôi chảy, trơn nhuận, dễ dàng, hấp dẫn thì mình phải vui mình mới làm được; Chứ còn xui nhất trên đời không học được ngành mình thích, học được rồi không chọn được nghề mình muốn. Khi mình không học được cái mình thích sao học giỏi, không chọn được nghề mình muốn sao học giỏi. Cho nên, phải có vui mới làm được. Chuyện tu hành y chang. Anh không có niềm vui trong chuyện hành đạo, sống đạo làm sao anh tu?

Ngài Xá Lợi Phất dạy có 3 cái khó khi gặp Phật pháp:

- (1) Có tâm xuất gia
- (2) Xuất gia rồi khó vui với đời sống xuất gia.
- (3) Vui rồi có hành trì hay không.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Hồi đó còn trẻ đọc tôi không thấm, già tôi mới thấy. Khi mình thiếu lửa mình không làm ăn được gì hết; Mình bắt chước người ta dọn cái phòng, bàn thờ có chưng hoa, đốt nến, đốt trầm này nọ tùm lum nhưng mình không đủ niềm vui tu tập mỗi ngày với môi trường mình tạo ra. Cái đó quan trọng lắm. Phải có niềm vui. Thí dụ tôi nói rất nhiều lần, tôi chọn đại một đề mục, thí dụ hơi thở đi – chánh niệm trong hơi thở, thở ra thở vào; Buổi đầu mình coi là cần thiết, sau này tiếp tục duy trì thời khóa chánh niệm trong hơi thở, không bỏ dở thì có một ngày nó không là công phu để mình nỗ lực mà lúc đó nó là nhu cầu sống, nó là niềm vui, nó là chỗ ẩn náu, an lành, vui vẻ cho mình; Cứ có dịp ngồi yên không biết làm gì, không ai nói chuyện gì hết thì quay về hơi thở.

Sau này sẽ có lúc mình thấy: Giây phút Hạnh phúc, an toàn, an lạc nhất chính là giây phút mình sống chánh niệm với hơi thở. Chỉ vậy mình mới có được niềm vui; Hoặc có niềm vui khi mình ngồi xuống trước trang kinh tra cứu, lật lật, ghi chép,... có niềm vui đó mình mới học được; cái đó gọi là Hỷ giác chi - Niềm vui của người sống đạo. Nếu mình không có niềm vui đó đừng hòng.

Các vị đội mưa đội nắng gánh gạo lên chùa phải vui mới gánh được, chứ còn nhằm lúc nó không được thoải mái về tư tưởng mà giờ kêu gánh gạo, gánh rau trái lên chùa, vượt đường, đi kiêu gì; Nhưng lúc mình đang cao hứng mình rủ thêm bạn, mình đẩy xe đạp từ quốc lộ đẩy lên đồi, lên chùa cúng nhìn tăng ni hành giả nhìn người ta tu hành mình vui, vậy mới làm được chứ. Cho nên sống đạo quan trọng, niềm vui sống đạo thiếu là không làm ăn gì hết.

Khi chăm sóc mẹ già bằng niềm vui, mình biết mẹ còn sống với mình, mình vui, chăm sóc dễ hơn chăm sóc mà không có vui. Chăm sóc người bệnh mình phải ráng tìm được cái gì mình vui chứ, chứ không vui là làm không được. Một là làm không nổi; Hai là làm được 1 lần, 2 lần, không bền.

Điều kiện tạo niềm vui sống đạo gồm 11, trong Kinh nghiệm Tuệ Quán có rồi nhưng có nhiều bà con họ không có hoặc họ tìm chưa ra, thì tôi đành đọc cho, nó gồm cái gì?

1 – 6: 6 pháp tùy niệm : Niệm Phật (*Buddhānussati*)- Niệm Pháp (*Dhammānussati*)- Niệm Tăng (*Saṅghanussati*) - Niệm Giới (*Sīlānussati*) - Niệm Thí (*Cāgānussati*) - Niệm Thiên (*Devatānussati*)

7. Niệm Niết Bàn (*Upasamānussati*).

8. Xa người có đời sống thấp kém, không lý tưởng, không trí tuệ, không niềm tin, nghèo nàn trong đời sống sinh hoạt, nghèo nàn trong tư duy, trong nhận thức (*lukhapuggalaparivajjanatā*)
Mình ở gần người đó mình không vui, suốt ngày cái mặt nó dầu dàu như mặt sỏ gạo như người táo bón, chết luôn;

9. Sống gần người nhanh nhạy, lanh lẹ, tế nhị, ý tứ, có khả năng tư duy (*niddhapuggalasevanā*).

10. Thường xuyên nghiên cứu, nghiên ngẫm, tham khảo những bài kinh kích thích niềm tin (*pasādānīyasuttapaccavekkhanatā*).

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

11. Muốn trau dồi gì phải luôn luôn canh cánh, đau đầu chuyện đó (*tadadhimuttatā*).

11 cái này là 11 điều kiện nuôi lớn niềm vui sống đạo. Nhớ nha.

(1) Niệm Phật

Niệm Phật ở đây không phải là réo cái hồng danh ra : Nam mô Bốn sư Thích Ca Mâu ni Phật, Nam mô Bốn sư,... hoặc là Đức Phật là A La Hán, Chánh Đẳng Giác,... cứ đọc như vẹt là không được. Mà phải hiểu. Hồng Danh gồm có 9. Niệm Phật là niệm 9 Hồng danh. Nhớ. Tại sao đức Phật có 9 hồng danh?

Tại sao đức Phật được gọi là A La Hán?

Mình nhớ bài: *Namo tassa Bhagavato Arahato Sammāsambuddhassa* là mình nhớ. “Con xin kính lễ đức Thế Tôn ấy, Ngài là bậc A La Hán, Chánh Đẳng Chánh Giác”.

Bài đó nó sâu lắm.

Đức Thế Tôn là bậc *Bhagavā* vì Ngài đã thành tựu tất cả nhân lành & quả lành. Ngài có tất cả nhân lành và quả lành; Bởi tiếng Tàu dịch là Cụ Thoại Đức Giả = người thành tựu tất cả đức lành. Thoại Đức = đức lành; Giả = Người; Cụ = Đầy đủ. Đức lành đây là gì? Không có nhân lành nào trong cuộc đời nào mà Ngài chưa từng gieo trồng. Không có. Không có mảnh vụn nhân lành nào mà thiên hạ có mà Ngài (chư Phật) không có.

Mấy vị đệ tử chỉ đủ Ba La Mật chứng đạo nhưng ngoài chuyện chứng đạo vị đó thiếu tùm lum hết; Chư Phật Chánh Đẳng giác thì không. Chư Phật Toàn Giác không có chuyện thua kém đệ tử về lãnh vực nào gọi là Cụ Thoại Đức Giả là tất cả cái gì gọi là nhân lành quả lành Ngài có hết.

Arahato = Ngài là người lánh xa tất cả điều xấu.

Phải niệm như vậy nó mới đã.

Bhagavā – Ngài có tất cả điều lành, điều tốt, hay ho là Ngài có hết, không có thua kém ai cái gì hết, ngài luôn luôn ở top; Đã không thua mà luôn ở top. Thành tựu tất cả những gì hay ho nhất;

Arahant - Ngài loại trừ tất cả cái gì ác xấu, bất thiện trên đời, Ngài bỏ hết; Loại trừ tất cả cái gì ác, xấu, bất thiện.

Sammāsambuddho = Không có gì trong nhân, quả, thiện, ác mà Ngài không biết; Tự Ngài biết *sambuddho* = tự ngộ, tự chứng; Sammā = perfect, hoàn hảo, kiện toàn, toàn bộ, không thiếu gì hết.

Chỉ riêng bài Namo là thấy 3 đức rồi.

Đức Thế Tôn là bậc *Bhagavā* = Bhaga + va = người hữu hạnh, người có phần, tất cả cái gì hay ho Ngài có hết.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Araham = Tất cả cái gì xấu Ngài bỏ hết.

Sammāsambuddho = Ngài biết tất cả nhân- quả - thiện - ác, con đường lìa khỏi nhân, quả, thiện, ác. Ngài biết rất rõ thế nào gọi là nhân, thế nào gọi là quả, Nhân này dẫn tới cái gì, Quả này từ nhân nào mà có. Tất tần tật. Cớ nào được gọi là thiện, cớ nào được gọi là ác, Ngài biết hết. Còn mình, cái hiểu mình nghèo lắm. Thí dụ, sát sanh là ác, hờn giận là ác; Mình chỉ biết tới đó thôi, mình không biết sâu hơn nữa; Ngài còn dạy cho mình nữa: Cái thiện bị tác động gián tiếp bởi vô minh, tham ái, tà kiến cũng bị xem là ác. Mình làm phước mà cầu danh, cầu lợi, kiếp sau sanh ra đẹp trai, con nhà giàu, học giỏi, đúng cái đó là thiện, nhưng nó được tác động bởi Vô minh, tham ái, Tà kiến. Chỉ có chư Phật mới dạy cho mình nó là cái nên tránh; Nên tránh = không còn luân hồi nữa, tránh cái thiện đó luôn.

Hồi trước khi biết đạo, chỉ quan tâm thích ghét buồn vui, mình không quan tâm thiện ác.

Biết Phật pháp rồi thì quan tâm chuyện làm lành lánh dữ nhưng để trốn khổ tìm vui.

Bước 3: Làm lành lánh dữ không phải để trốn khổ tìm vui mà để không còn thiện ác buồn vui. Cái đó rất quan trọng. Chỉ có đức Phật Chánh Đẳng Giác mới dạy cho mình cái đó.

Cho nên, Ngài biết toàn diện là biết vậy đó. Biết cái gì là ác, cái gì là thiện. Thiện có 2: Thiện cận ác & Thiện xa ác; Thiện sanh tử & Thiện dẫn đến giải thoát. Sâu là sâu như vậy đó.

Sammāsambuddho = Ngài biết tất tần tật về Thiện- Ác – nhân – Quả. Bốn cái này nghe gọn nhưng ntrười biết rất ráo tận cùng 4 cái này trong trời đất này không có gì người đó không biết.

Như vậy niệm Phật là niệm vậy đó. Mấy cái hồng danh kia:

- **Vô Thượng Sĩ** = Không có ai hơn Ngài. Bằng Ngài không có làm gì có chuyện hơn. Chỉ có chư Phật với nhau nhưng mỗi một lần, mỗi thời điểm chỉ có một đức Phật thôi, cho nên mình đâu kể chư Phật thời điểm khác chi. Ngay thời điểm mỗi vị Phật không ai hơn, không ai bằng được Ngài, gọi là Vô Thượng; Vô thượng không phải không cao mà không có gì cao hơn, giống như “vô giá” không phải là không có giá trị mà Vô giá = không biết đường đâu định giá. Vô Thượng không phải không cao mà Không Có Gì Cao Hơn.
- **Điều Ngự Trượng Phu** = Ngài có khả năng hỗ trợ, giúp đỡ, hà hơi tiếp sức cho người hữu duyên, chứ Ngài không thể độ kẻ vô duyên. Phật lực vô biên, Phật trí vô cùng, Phật tâm vô lượng nhưng 3 cái vô này không độ được người Vô duyên. Cái đó quan trọng. Điều Ngự trượng phu là người ta dạy ngựa, dạy bò.. dạy thú. Còn Ngài dạy Nhân – Thiên, trời và người có duyên giác ngộ thì Ngài có trăm, ngàn, triệu, tỷ cách để dạy người ta tu hành giác ngộ. Điều Ngự Trượng Phu là vậy đó.
- **Thiên Nhân Sư** = Ngài là thầy của 2 chủng loại chúng sanh cao nhất: Thiên - Nhân.
- **Phật** = Buddho có 2 nghĩa:
 - 1) Thức giác khỏi cơn mê, giấc ngủ phiền não.
 - 2) Hiểu biết rằng: Mọi thứ luân hồi & giải thoát không nằm ngoài Bốn Đế.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐỈNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Nhận thức Bốn đế nhận thức như vậy đó; Không có gì trên đời nằm ngoài Bốn Đế, con đường giải thoát hay sự sanh tử trầm luân đều nằm gọn trong Bốn Đế. Nhận thức như vậy gọi là Phật; Người tự mình hiểu được cái đó gọi là Phật Toàn Giác; Người hiểu cái đó bằng sự hướng dẫn của người khác gọi là Thịnh văn giác. Biết mà dạy cho người khác là Toàn Giác; Biết mà giữ riêng cho mình không dạy cho ai gọi là Độc Giác.

Đại khái, gọi là Phật phải là người hiểu Bốn Đế.

Có một chuyện Phật tử Bắc truyền, Nam truyền khác nhau. Bên Nam truyền, nói rằng:

- (1) Đức Phật Chánh Đẳng Giác / Toàn Giác/ Phật Tổ Như Lai cũng là một vị A La Hán nhưng vị này tự ngộ, trên không thầy dưới có trò = Chánh Đẳng Giác/ Phật;
- (2) Độc Giác = Trên không thầy, dưới không trò, không ai dạy ngài đắc đạo mà ngài cũng không dạy ai đắc đạo.
- (3) Thịnh văn giác = Trên có thầy, dưới có thể có trò.

3 vị này Nam truyền đều gọi Phật hết. Phật Toàn Giác, Phật Độc Giác, Phật thịnh văn giác. Tất cả 3 hạng này đều A La Hán.

Bên Bắc truyền lại khác, họ không xếp như vậy. Họ xếp Phật với A La Hán riêng. Phật cao nhất, tới Bồ Tát, tới A La Hán. A La Hán bên đó bèo, dỏm lắm, thích thì tán thán cho vui, chứ không như bên Nam truyền.

Bên Nam truyền ghi rất rõ, Đức Phật là Đạo Sư nhưng Ngài dành cho các vị La Hán sự tôn trọng nhất định. Tôn trọng không phải là đứng lên mời chào đảnh lễ, không phải; nhưng trân trọng không phải vì cá nhân người đó, không phải, mà Ngài tôn kính Pháp, Ngài gọi những vị thánh đó là Tăng Bảo. **Sanghe dinne mayam dinnam** - Khi cúng dường cho Tăng cũng là cúng dường cho ta/ Khi tăng chúng được cúng dường coi như ta cũng được cúng dường;

Có nhiều câu rất là hay, thí dụ: "Khi chăm sóc bạn tu bị bệnh cũng như chăm sóc Như Lai vậy". Câu đó đặc biệt lắm. Rất đáng nhớ. Bạn tu bị bệnh đó nha, chăm sóc bạn tu bị bệnh giống như chăm sóc Như Lai; Chỉ vì câu này (trong tạng Luật) mà cứu mạng biết bao thế hệ tỳ-kheo.

Sanghe dinne mayam dinnam - Khi cúng dường cho Tăng cũng là cúng dường ta; Nhờ vậy đó bao nhiêu thế hệ được người ta cúng dường cho cơm để mà tu. Tức là bậc Đạo Sư là Chánh Đẳng Giác, Ngài không cần nói nhiều, Ngài làm 2 câu đó là đệ tử tha hồ sống sung sướng; Còn chuyện sướng đi lên hay đi xuống là chuyện của mình. Ngài chỉ giúp mình có điều kiện ngon lành để tu thôi. Chỉ 2 câu đó thôi, ghê không. Quá dễ sợ.

Niệm Phật là phải niệm vậy đó. Chỉ sương sương vậy thôi. Từng chữ một: Thế nào là A La Hán, thế nào là Chánh Đẳng Giác, thế nào là Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn. Mỗi chữ như vậy phải hiểu gọi là Niệm Phật. Ngồi trước bàn Phật nhìn. Mình kiếm tượng nào nhìn cho ngon lành, để giúp mình tu hành là tượng đẹp. Có những bức tượng nhìn lên thấy lòng từ đức Phật hiển hiện, có những bức tượng nhìn lên thấy trí

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

tuệ sáng ngời, có những bức tượng nhìn lên thấy kham nhẫn, tinh tấn, có bức tượng nhìn mắt nhắm lại là mình đã thấy chánh niệm, thiền định rồi; có những bức tượng nét môi của Ngài Ngài đang cười tha thứ bao dung,... tùy mình. Ráng tìm bức tượng cho ngon lành ngời nhìn mà suy tư đức lành của Ngài.

Ai Ngài cũng thương, Đức lành nào Ngài cũng có, Cái gì Ngài cũng biết.

(2) Niệm Pháp

Cái này trong Thanh Tịnh Đạo có, trong Giáo lý A Tỳ Đàm, Kinh Nghiệm Tuệ Quán có nói. Bữa nay nói nữa là phải thêm một buổi nữa đó nha.

Niệm Pháp = Niệm ý nghĩa giáo pháp:

- Giáo pháp dành cho người trí
- Giáo pháp này phải tự hiểu không ai ăn mớm cho mình được
- Giáo pháp này **opaneyyiko** - dắt mình đi lên. tu đúng là càng lúc càng đi lên
- Pháp này là hành trình tự giác ngộ, đầu chư Phật chỉ gợi ý, và cho người hữu duyên; còn hiểu Bốn đế là gì phải tự mình. Đức Phật không giác ngộ dùm mình được, Ngài chỉ gợi ý thôi.

Ngài chỉ chỉ đây là cafe, đây là đồ lược, đây là nước sôi, đây là cái ly; Giờ con kết hợp lại một cách hợp lý và thông minh con có cafe con uống; mình nghe xong mình bèn làm theo, 10 phút sau mình bèn có một ly cafe mình uống; chuyện thưởng thức được mùi vị cafe toàn là mình hết; Ngài chỉ cho mình biết, đây là phin cafe, đây là cafe hột hay bột xay sẵn, nếu cafe bột phải làm sao, nếu cafe hột phải làm sao cho nó thành bột, rồi con mới để vô phin, cách chế nước chế sao, không phải chế đồng ộc, con phải chế nước sao, ly nào hợp lý nhất; Đối với người dở quá thì Ngài chỉ từng bước, còn người nhanh lẹ Ngài làm gọn lỏm. Ngài đưa cafe, đây cafe bột nè con pha trực tiếp, con thấy cái vớt không. Chỉ nói vậy thôi, con xay ra đi, xong. Còn có người trời đất ơi Ngài phải nói từng bước từng bước, con mua loại máy xay này, nhớ nha, điều chỉnh, có các chế độ, xay này là xay nát, xay này phần hột cỡ hơi lớn, option fine là good nhất,.. nhưng dạy kỹ hay dạy đại khái cuối cùng kẻ uống phải là mình, Ngài không uống dùm. Ngài biết rồi uống làm gì. Mình nè, mình cần biết cafe, mình pha mình uống theo hướng dẫn của Ngài.

Niệm Pháp là niệm vậy đó: Giáo pháp thâm sâu, có khả năng, có tác dụng, ý nghĩa đưa người lên trên & ra ngoài sanh tử mới đúng là Chánh pháp, mới đúng là **Opanayiko**; **Paccatam veditabbo viññuhi** - Đạo này chỉ dành cho người có trí, tự người trí thấm thía, chư Phật chỉ gợi ý, bước đi bằng đôi chân mình, chư Phật không cho mình mượn chân được.

(3) Niệm Tăng

Niệm Tăng = Những người hiểu Phật, hiểu Pháp như này giờ mới giảng. Họ hiểu được như vậy rồi họ hành trì sao cho giống đức Phật; họ cũng tín, tấn, niệm, định, tuệ.. để trở thành vị A La Hán như đức Phật

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐỈNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Tăng rất ráo không phải tăng ni cạo đầu đắp y mà là phải từ Sơ Quả - Tu đà Hườn trở lên mới gọi là tăng.

Tăng có 2 nghĩa: Tăng bản thể & Tăng hiện tượng.

1/ Tăng bản thể, bản chất = nội tâm, từ Tu Đà Hườn trở lên, vì sao? Vì người chứng Tu Đà Hườn trời có sập xuống, thân xác có tan thành bụi họ vẫn là Tu Đà Hườn.

Còn phàm phu dầu thuộc lòng Tam Tạng, xuất gia 80 năm, đệ tử trùng trùng chỉ cần bị chấn thương sọ não, mình uống lộn thuốc, là từng từng Phật pháp quên sạch, đó là hiện tại; còn tương lai chỉ cần tắt thở làm con heo con chó là Phật pháp đi tong luôn; Chưa kể, ngay đời sống hiện tại mình tin Phật pháp biết đâu bữa nào đọc cuốn sách nào đó lung lay nhận thức, lung lay niềm tin, lệch hướng niềm tin, lệch hướng nhận thức, khả năng đó cực lớn. Chứ đừng nói sự đó tu tốt, ngài đó cao tăng đó nha, ngài đó uyên bác cực kỳ, hễ còn là phàm thì mọi thứ đều có thể xảy ra.

Cho nên, tăng đó chưa rất ráo, tăng đó là tăng hiện tượng, tăng hành chánh thôi; Mình không gặp Phật thì phải gặp tăng, tăng hành chánh maximum. Chứ Tăng bản thể phải là người hiểu Phật, Pháp ở mức cần thiết; hành theo Pháp để được giống như Phật. Phải định nghĩa như vậy. Tăng là người hành theo Pháp để giống như Phật được gọi là Tăng. Chứ còn định nghĩa tùm lum mệt lảm. Đó là Tăng bản thể đó.

2/ Tăng Hiện tượng, hành chánh

Tăng hiện tượng : một người phát tâm, cạo đầu, đắp y, đọc vài câu loe hoe trở thành ông sư được là tăng, tăng hiện tượng. Tăng này bấp bênh lắm, nắng sớm mưa chiều, mưa nhiều hơn nắng.

Tăng bản thể là người học Pháp, hiểu Pháp, hành Pháp để cho giống với Phật; Tăng này mới là Tăng Bảo, mới có liên kết chặt chẽ với Phật bảo, Pháp bảo.

(4) Niệm Giới

Thấy rằng sự khác biệt giữa người biết đạo không biết đạo, tu và không tu nằm ở đời sống thân - khẩu, của những gì nói và làm, trong cái nói và làm của mình không có gì cho người chân chánh, hiền thánh trách cứ. Đó là niệm Giới.

Hôm nay chắc có vị nổi điên sao định nghĩa lạ vậy. Cứ về tra trong kinh.

Giới = Đời sống về thân, về khẩu.

Mình bị nhốt trong con số 8, 10, 5,.. nghèo lắm. Phải nhớ là Thân – Khẩu. Thân - Hành động; Khẩu - ngôn từ mình không làm gì sai luật Phật, không làm gì cho các hiền trí ở đời chê trách gọi là Giới. Tự xét mình ok. Trước khi ngủ tự xét mình ok, trước khi ngồi thiền xét mình ok, trong phút trọng bệnh, cận tử xét thấy giới mình ok, xét thấy đời sống thân khẩu mình ok là niệm giới.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

(5) Niệm Thí

Nhiều người họ coi thường, bố thí là hạnh dành cho mấy bà tám, mấy bà hai lúa có gì đâu mà niệm; Quan trọng lắm. Hôm nay tôi nói cho tan hoang luôn.

Rất nhiều người không biết bị ai hốt cho thang thuốc mình tu không màng danh lợi, không màng giàu nghèo chánh khổ miễn sao tập trung chánh niệm, từ tâm. Đúng luôn. Cái gì cũng đúng. Đúng nhưng họ quên, đưa nghèo khó tu hơn đưa giàu.

Mình tu không màng giàu nghèo. Các vị A La Hán nghèo biết bao nhiêu; 2 tỷ, 5 tỷ, 10 tỷ A La Hán, đi bắt người ta quên để bắt thiếu gì, A La Hán bệnh không thuốc uống, mùa mưa ở gốc cây không có mái che,.. thiếu gì. A La Hán đó, đừng nói phàm, một tỷ; nhưng, người ta là A La Hán. Còn nếu còn phàm thì muốn tu hành, muốn giữ giới, muốn đắp y, muốn học đạo, học giáo lý, muốn đi lại, sinh hoạt mà ông nào thiếu phước bố thí khó tu lắm.

Tôi nói một tỷ lần; 2 ông sư giữ giới trong sạch ông nào cũng muốn hết nhưng một ông có phước bố thí quá khứ, một ông không có là mình thấy 2 ông đời sống khác nhau. Đều không, một ông ho một cái đê tử đem bào ngư yếm sào thắm giọng luôn, bác sĩ trùng trùng lo. Còn mình thiếu phước rồi, ho máu ra cả chậu nó không thềm dòm, nó nói ăn uống cẩn thận, ăn tầm bậy tầm bạ ho. Nó còn chửi cha mình nữa. Có. Tôi bị thường. Nó không giúp, nó chửi mình thôi. nó nói ăn uống cẩn thận, ăn uống bất cẩn bệnh là phải rồi. Ghê không.

Cho nên, niệm thí là sao?

Niệm thí là niệm thế này: *Bất kể tôi giàu nghèo, tình trạng vật chất tôi ra sao nhưng tôi tự biết tôi không muốn nắm giữ lại cái gì cho mình, tôi luôn sẵn sàng chia sẻ mọi thứ tôi có cho người khác; không phải niệm bằng miệng như con nhòng, con két, con sáo. Thật sự là như vậy, mình biết; Giờ mình chỉ còn 1 cục xà bông gặp tăng ni nào mình dám cắt phân nửa, có một cây kem mình dám nặn cho họ một nửa, dám. Mình biết lòng mình không thích giữ lại, mình giữ lại vì bất đắc dĩ thôi; mình biết lòng mình không muốn giữ lại, mình biết rằng mình vui khi cho hơn khi mình nhận. Những nhận thức này gọi là niệm thí: Biết rằng tôi luôn sẵn sàng chia sẻ cho mọi người. Biết rằng tôi luôn vui khi cho ra hơn vui khi nhận vào.*

(6) Niệm Thiên

Niệm thiên là sao? Không phải réo Đế Thích ơi, Tứ Đại Thiên Vương ơi, Phạm Thiên ơi, các Thiên tử ơi, các Thiên vương ơi, các tiên đồng ngọc nữ ơi. Không phải.

Niệm thiên là niệm như vậy: Tất cả các vị tiên ông tiên bà tiên cô tiên cậu, trên trời ở các cảnh giới an lạc họ về đó nhờ những đức lành gì, những đức lành ấy mình cũng có. Họ có bố thí, trì giới, nghe pháp, ngồi thiền, ... mình cũng có hết; Họ từng sống đời sống thiện tâm mình cũng có luôn. Theo trong kinh mình hiểu cái thiện của mình đủ để cộng trú, cộng sinh, cộng hưởng, hợp mặt, góp mặt với họ. Trong bụng mình phải tin như vậy. Chứ còn đọc như sáo, như két, Phật pháp không chịu học, bố thí thì kẹo, bủn xỉn, vắt chày ra nước, không cung kính, không phục

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

vụ,... cái gì cũng không mà ráng ngồi niệm Đế Thích ơi, Thiên Vương ơi, Tiên đồng ngọc nữ ơi... là đã niệm sai rồi; Thêm cái nữa, nếu niệm đúng cách mà sai thực tế cũng không được.

Đúng cách = Suy tưởng các phước báu hạnh lành của chư thiên, tin tưởng mình có thể về cộng trú với họ.

Sai thực tế = Thực tế mình đâu có phước nhiều như vậy, mình đâu có tu hành gì đâu.

(7) Niệm Niết Bàn

Cái này không học cứ niệm Niết Bàn ơi, Niết Bàn à là sai bét.

Niệm Niết Bàn là thế này: Ngồi yên lại, theo dõi hơi thở để thấy tư thế ngồi này là khổ, giữ lưng thẳng là khổ, trời nóng là khổ, trời lạnh thế này là khổ, tâm phóng dật lăng xăng là khổ, phiền não là khổ... Niết Bàn không hề có mấy vụ này. Niệm Niết Bàn là niệm vậy đó.

Trưa nắng chang chang vẫn niệm Niết Bàn được. Trạng thái Niết Bàn không hề có sự khó chịu này. Hoặc mỗi lần hờn giận, căm ghét ai cứ nhớ, trạng thái Niết Bàn không có cái này.

Niết Bàn không phải là cõi, Niết bàn là TRẠNG THÁI. Chứng Niết Bàn thì không còn bị cái này nữa, không còn bị hờn giận, ghen tuông, tức tưởi, ghen tị. Nhớ. Cái này quan trọng.

Có 2 đề mục tôi mê cực kỳ; mê = nó là điểm tựa của tôi. Khi tôi bí quá là tôi niệm chết, là cái gì cũng buông được hết, khi thấy đầu mình căng thẳng quá tôi cứ nhớ: Vô hũ rồi là không còn chuyện gì nữa. Khi nặng lòng với người với vật với cảnh cứ nhớ: Chết ập tới là xong, qua đời sau kiếp khác là chuyện khác nhưng trước mắt những gì mình đang có đây chỉ cần hướm hơi ra phát xong; chuyện nặng lòng con cái, vợ chồng,... mình dựa theo trong kinh cái đầu bư, đầu sinh, đầu rác, hiểu kinh hiểu sai bét; thấy trong kinh dạy làm chồng, làm vợ, làm mẹ, làm cha, làm con cái phải có trách nhiệm với nhau khoái quá, mình thấy mình đang hạnh phúc, vợ mình ok, chồng mình ok, con mình ok, nhà ok, thật ra: Tại mình không có khả năng tu rốt ráo, mình chỉ có khả năng làm cư sĩ thôi, thế là Ngài đành phải dạy cho mình nếp sống cư sĩ tốt đẹp, chứ không phải nếp sống cư sĩ là hay; Không phải; Nhưng tại vì mình khoái quá, mình thấy trong kinh có nói nè, bốn phận vợ chồng,...

Nó giống vậy nè như thằng bọm nhậu suốt mùa thu cách mạng, mình biết can nó không được thì thôi mình phải nói: Nhậu gì thì nhậu nhớ mình phải biết mình uống rượu gì, người ta nói đế quốc Mỹ ghê thiệt không bằng đế quốc Nhật, nhớ nha; đế quốc Mỹ thấy Việt Cộng sợ nhưng đế quốc Mỹ nó đổi nhiệm kỳ, đế quốc Nhật uống vô nó đau đầu lắm; Nhớ nha, nhậu thì nhậu đừng ăn ba đồ cũ, đồ thiu, mớ meo bệnh chết đó nha, mình nghe người ta khuyên tưởng người ta khuyến khích uống rượu mà vì người ta biết mình không bỏ được rượu người ta đành phải nhắc: Nhớ nha uống cái gì biết rõ nó, ăn cái gì biết rõ nó. Nhớ nha. Bởi vì không thể giúp họ bỏ rượu được đành phải giúp họ với 2 lời khuyên đó. Nhớ. Chứ còn hiểu lầm tưởng người ta tán thưởng, ủng hộ uống rượu là sai.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Tại sao tôi phải đánh một vòng.

Thật ra mình kiếm đủ có để thương vợ, thương chồng, thương con chứ mình gặp nhau lần này thôi. Mình chẳng mong đi làm, không dám ăn, không dám xài, đúng không? Để dành cho con. Tại cái Ái mình quá nặng. Thật ra, tôi nói thẳng, như ông Kiên cái gì cũng con chứ nó bạc lắm. Thử nó có bạn gái coi, ổng chỉ là bóng mờ sa mạc trong lòng nó thôi, chưa nói là zero, chỉ là máy rút tiền, ổng lăn ra chết nó khóc chừng hai bữa ráo mặt là nó đi chơi với bạn gái nó thôi mắc gì nó nhớ ông già nó. Chuyện vậy mà không ai thấy hết. Nó lạ lắm. Nó bạc lắm. Chỉ có đời này với nhau thôi làm gì có đời khác.

Thân người nó được, được làm người đã khó hơn rùa mù chui lỗ ván nữa, muốn làm người đã khó, chuyện gặp lại nhau xác suất là 1/ 1000 tỷ thôi. Gặp nhau kiếp sau gặp người khác; thí dụ, nm nay tôi 55 tuổi, cách đây 56 năm tôi có bà mẹ khác, đâu phải bà mẹ bây giờ; Bà già tôi sanh năm 37, tôi sanh năm 69 thì bà già tôi mới 30 tuổi; cách đây 56 năm tôi có bà má khác đâu phải bà má kiếp này; Mà bà má kiếp này vì tui chuyện ác nào bả cũng làm, bất chấp Tam Bảo, bất chấp nghiệp báo, bất chấp kiếp trước kiếp sau, mà bả quên trước khi tui vô bụng bả tui có ngàn tỷ tỷ bà má khác; và trước khi làm má tui gặp tui bả làm má tỷ tỷ đưa con khác. Cơ hội tôi gặp lại bà già tui đâu có nhiều. Làm người còn khó mà nói gì gặp nhau trong thân phận con người.

Nghe giảng con hiểu rồi hiểu rồi, khổ lắm nói mãi nhưng mà kông tư duy thường xuyên nên đầu tư quá lớn cho hiện tại. Sống trong chánh niệm hiện tại thì tốt nhưng ngoài cái đó ra mà mình chìm sâu, đam mê, đắm đuối vì hiện tại là sai. Hiện tại chỉ là chớp mắt thôi, nó mong manh lắm.

(8) Tránh xa người thô tháo, bất cần, giục chặc, thô thiển:

Mấy người hàng Việt Nam chất lượng kém, càng sống gần họ mình không an lạc được, không có hỷ giác chi được.

(9) Phải gần người bén nhạy, tế nhị, tâm lý mới có hỷ giác chi.

Gần người sân si, kiếm chuyện, thô thiển, thiếu ý tứ là mệt lắm.

Muốn trau dồi niềm vui sống đạo phải coi mình ở đâu, với ai, nhịp sinh hoạt thường nhật là gì, thế nào, ra sao. Nhớ cái đó. Muốn vui trong sống đạo không dễ đâu.

(10) Thường xuyên xem, nghe, đọc những kinh điển nào kích thích niềm tin.

Cách đây lâu lâu bên Tây có người hỏi tôi: Sư kể tôi nghe chuyện nhỏ xíu về lòng từ bi đức Phật đi sư, chư con nghe Phật đại bi mà con không hình dung Đại Bi sao. Con nghe nói người muốn giết Ngài hay người muốn hi sinh mạng sống cho Ngài, Ngài coi giống nhau ai Ngài cũng thương, con không hình dung được, sư có bài kinh câu chuyện gì sư kể con nghe con thương Phật chút được không sư. Chứ con thấy kỳ, ngộ, con nghe Đại Bi nhưng sao thương được người dưng.

Tôi kể họ nghe câu chuyện này, nó cũng trót quớt nhưng may ra. Malla/ Kusinara – chỗ Ngài về Niết Bàn, nhớ không? Ngài tới lui chỗ đó nhiều lắm. Trước khi Ngài Niết Bàn là Ngài lui tới nhiều

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

lắm, Ngài đi hoàng phá, mà mấy ông vua ở đó, mấy tiểu quốc nhỏ nhỏ nguyên một khối liên minh Malla thương quý đức Phật tuyệt đối. Đó là một trong những lý do Ngài về Malla, Kusirana. Mặc dù lý do chánh có 3 mình phải hiểu lý do thứ 4 trong ngoặc, chỗ đó là đệ tử ruột; Ông vua xứ Malla có thông báo: Thế Tôn là Tứ sanh từ phụ, Thiên nhân chi đạo sư, cha lành ba cõi; Ba đời tám kiếp mấy thuở Ngài đời gót ngọc qua đây, ấy vậy mà vì chúng ta Ngài ngàn dặm sơn khê Ngài về tới nên trẫm ra lệnh trong thời gian Thế Tôn lưu trú ở đây, quần thần, bá quan văn võ, văn thần võ tướng,... tất thảy đều phải có mặt không thiếu một ai, ai vắng mặt phạt 500 đồng vàng; Trong đó có nhiều ông Phật tử thứ thiệt, dĩ nhiên khỏi nói, có nhiều ông không tin lắm, nhiều ông khỏi tin luôn, vì vụ tiền phạt ngày nào cũng phải đi. Mệt, đường xa nắng nóng, ngồi thẳng lưng ngáp rách miệng mệt lắm. Trong đó có 1 ông tới nói ngài Anan: con bận rộn, cơ thể không khỏe, chuyện nhà tùm lum, mà lệnh vua, ngày nào cũng tới, không tới bị phạt, ngán quá đi. Ngài Anan nghe ngài vào thưa với đức Phật, Ngài nói: Này Anan, mấy hôm nay ông quan đại thần ấy đến với Như Lai vì lệnh vua nhưng kể từ ngày mai ông ấy sẽ đến đây vì Như Lai.

Thế rồi Thế Tôn nghĩ đến ông ấy và ban rải lòng đại Bi vô lượng, lòng từ mẫn của một đức Phật Chánh Đẳng Giác, Vô Thượng Điều Ngự. Trong kinh nói, đêm đó ổng không ngủ nổi, ổng cứ vào ra lảng xãng nhớ đức Phật, trong kinh nói như bò con lạc mẹ. ổng trông trời sáng chạy tới chỗ đức Phật đang ngự. ổng gặp Ngài ổng đánh lễ sát đất, lấy trán chà chân Ngài, ổng không về nhà ăn, nhớ thương trùng trùng. Tới lúc Ngài đi, ổng chết điếng.

Nhờ câu chuyện đó.

Trong room tôi biết 90% không thích nhưng có những người họ cần nghe chuyện đó.

Hoặc là mình thấy Thế Tôn 80 tuổi già yếu mà vì lòng Đại Bi gặp Subhadda mà Ngài phải vượt đường xa. Trong kinh nói chỉ một quãng đường mấy cây số mà Ngài ngừng lại 25 lần. Ngài có thần thông bay cái vèo là xong. Mà không, Ngài phải đi bộ cho chúng sanh thấy, ít ra sau này họ nhớ, ò thì ra buổi chiều đó thấy Ngài đi về chỗ tịch, chỉ cần nhớ vậy là ngon lành, bữa thấy Ngài mệt lắm, đúng bữa chiều đó đó. Cho người ta thấy người ta nhớ hình ảnh để người ta đi lên. Chứ không có gì hết.

Nhờ những bài kinh như vậy kích thích niềm tin của mình. Thường xuyên nghiên cứu, nghiên ngẫm, tham khảo những bài kinh kích thích niềm tin.

(11) **Muốn trau dồi gì phải luôn luôn canh cánh, đau đầu chuyện đó (tadadhimuttatā)**

Liễu Tông Nguyên, một trong Bát đại danh gia đời Đường Tống nói rằng: "Mình thích cái gì thì cái đó sẽ tự về cho mình" = mình phải canh cánh, đau đầu cái gì đó.

Thí dụ, trong xóm nghèo như nhau mà có lọt cha mê bonsai, chả nghèo nha, mà thích bonsai mới được, chả đi làm ruộng cho ai mà thấy sau hè gốc cây đáng đẹp chàng bèn bứng về ngâm nước sinh cho nó ra nhánh non, chàng mới kiếm lu bể, thay mấy cái mẻ, cho đất vô, thêm mấy

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

nhánh ngoằn nghèo, mỗi ngày lấy nước cơm tưới cho nó lên rêu,...từ từ cả khu vườn của chàng toàn bonsai xịn không. Mình nghĩ chả làm thuê làm mướn tiền đâu mà có. No. Chỉ cần you thích tự động nó tìm đến you, với điều kiện you phải canh cánh, đau đầu cái đó.

Đồ cổ cũng vậy, nghèo thì nghèo, đi bán ve chai, cứ để ý cái gì cổ cổ, ngực, vai cũng được khỏi cổ luôn, đem về hết, lâu ngày có bộ ngon. Nhớ. Phải canh cánh, đau đầu từ từ những cái mình thích nó đổ về.

Ok. Chúc các vị một ngày vui. Hẹn lại kỳ sau./.